

Số: 98/2025/QĐST - HNGĐ

Hưng Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ dân phố M, phường HC, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Cao Thị S, sinh năm 1998.

HKTT: Tổ dân phố M, phường HC, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Tổ dân phố NT, phường HC, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Diệp Uyên Th, sinh ngày 25/12/2023.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Th: Anh Nguyễn Tiến T và chị Cao Thị S - Bố, mẹ đẻ cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến T và chị Cao Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến T và chị Cao Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T, chị S có 01 con chung là cháu Nguyễn Diệp Uyên Th, sinh ngày 25/12/2023. Anh chị thỏa thuận giao cháu Th cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11 năm 2025 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11 năm 2025 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Anh T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị S và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh T thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị S có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh T không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, cộng bằng 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0001663 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 1 - Hưng Yên;
- UBND phường HC (Đăng ký kết hôn số 10/2023 ngày 09/3/2023).
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý